

Số: 942 /QĐ-UBND

Phủ Lý, ngày 01 tháng 9 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình cải tạo, nâng cấp
Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Hà Nam**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân và Luật
Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Nghị định số 12/2009/NĐ-CP
ngày 12 tháng 02 năm 2009 về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;
Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2009 sửa đổi bổ sung
một số điều của Nghị định 12/2009/NĐ-CP ngày 12 tháng 02 năm 2009; Nghị
định số 112/2009/NĐ-CP ngày 23 tháng 12 năm 2009 về chi phí quản lý đầu
tư xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định 930/QĐ-TTg ngày 30 tháng 6 năm 2009 của Thủ
tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đầu tư xây dựng cải tạo nâng cấp các bệnh
viện chuyên khoa lao, tâm thần, ung bướu, chuyên khoa nhi và một số bệnh
viện đa khoa tỉnh thuộc vùng miền núi, khó khăn sử dụng vốn trái phiếu
Chính phủ và các nguồn vốn hợp pháp khác giai đoạn 2009-2013;

Theo chủ trương của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Công văn số
964/UBND-GTXD ngày 14 tháng 7 năm 2010 về việc đầu tư xây dựng cải
tạo, nâng cấp Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh;

Xét đề nghị của Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh tại Tờ trình số
20/TTr-BVL ngày 29 tháng 7 năm 2010, kèm theo hồ sơ nhiệm vụ thiết kế, có
ý kiến của Sở Y tế; hồ sơ dự án đầu tư xây dựng công trình do Công ty Tư
vấn Đầu tư và Xây dựng Hà Nam lập năm 2010; thẩm định thiết kế cơ sở của
Sở Xây dựng tại Văn bản số 50/SXD-GĐ ngày 23 tháng 8 năm 2010; báo cáo
kết quả thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 759/BC-SKH
ngày 31 tháng 8 năm 2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình cải tạo, nâng cấp
Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Hà Nam, với nội dung như sau:

1. Tên Dự án: đầu tư xây dựng công trình cải tạo, nâng cấp Bệnh viện
Lao và Bệnh phổi tỉnh Hà Nam.
2. Chủ đầu tư: Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Hà Nam.
3. Tư vấn lập Dự án: Công ty Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Hà Nam.
4. Chủ nhiệm lập Dự án: KTS. Phan Đăng Dũng.
5. Địa điểm xây dựng: xã Liêm Chính, thành phố Phủ Lý.

6. Diện tích sử dụng đất: trong khuôn viên đất Bệnh viện Lao và Bệnh phổi tỉnh Hà Nam đang quản lý sử dụng.

7. Loại, cấp công trình: công trình dân dụng, cấp III.

8. Mục tiêu đầu tư: đảm bảo cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu hoạt động và nâng cao chất lượng khám chữa bệnh cho nhân dân.

9. Nội dung và quy mô đầu tư:

a) Các hạng mục xây dựng mới:

- Nhà điều trị bệnh phổi: công trình 4 tầng, tổng diện tích sàn $3.330m^2$; móng cọc BTCT tiết diện 300×300 , chiều dài cọc $16,7m$; thân nhà kết cấu khung chịu lực; chống nóng lợp mái tôn.

- Khoa dinh dưỡng: công trình 2 tầng, tổng diện tích sàn $420m^2$; móng cọc BTCT tiết diện 250×250 , chiều dài cọc $10,5m$; thân nhà kết cấu khung chịu lực, chống nóng lợp mái tôn.

- Cáp điện: xây dựng trạm biến áp BA180KVA-22/0,4KV và hệ thống đường dây hạ thế cáp điện sinh hoạt, điện chiếu sáng; đường dây trung thế cáp cho biến áp dùng cáp ngầm.

b) Các hạng mục cải tạo nâng cấp:

- Khoa điều trị bệnh lao phổi (đơn nguyên I):

+ Xây dựng bổ sung nhà vệ sinh riêng cho các phòng bệnh nhân cả 2 tầng, vị trí xây dựng sát ngay mặt sau của nhà, kích thước mặt bằng nhà vệ sinh $2,15 \times 39,6m$, kết cấu khung chịu lực; xử lý kỹ thuật bước gian nhà phía Tây để đặt công trình xây mới, cắt tường mở cửa các phòng bệnh nhân liên hệ khép kín với khu vệ sinh xây mới.

+ Nền và sàn nhà bổ xung thay thế diện tích gạch lát bị bong hỏng; thay hệ thống cửa và xen hoa sắt bị hỏng; cửa sổ ngoài trời 2 lớp trong kính ngoài chớp; ốp gạch men kính cao $2,2m$ toàn bộ mặt tường trong phòng.

+ Trát lại tường trong và ngoài nhà; lăn sơn toàn bộ tường, trần nhà.

+ Lợp lại mái tôn chống nóng; sửa chữa cầu thang, làm mới bậc tam cấp; cải tạo nâng cấp hệ thống điện, cáp thoát nước công trình.

- Khoa điều trị bệnh lao ngoài phổi (đơn nguyên II):

+ Bổ sung nhà vệ sinh cả hai tầng cho phòng bệnh nhân, vị trí ngay trong nhà; xử lý kỹ thuật bước gian nhà phía Tây để đặt công trình xây mới;

+ Nền và sàn nhà bổ sung thay thế diện tích gạch lát bị bong hỏng; thay hệ thống cửa và xen hoa sắt bị hỏng; cửa sổ ngoài trời 2 lớp trong kính ngoài chớp; ốp gạch men kính cao $2,2m$ toàn bộ mặt tường trong phòng.

+ Trát lại tường trong và ngoài nhà; lăn sơn toàn bộ tường, trần nhà.

+ Lợp lại mái tôn chống nóng; sửa chữa cầu thang, làm mới bậc tam cấp; cải tạo nâng cấp hệ thống điện, cáp thoát nước công trình.

- Nhà khám bệnh, khoa hồi sức cấp cứu, nhà điều hành: thay thế cửa bị hỏng; lăn sơn tường trần; thay thế điện tích gạch lát nền hỏng; chống nóng lợp mái tôn; sửa chữa cầu thang, lát bậc tam cấp.

- Nhà kỹ thuật nghiệp vụ: thay thế cửa bị hỏng; lăn sơn tường trần; thay thế điện tích gạch lát nền hỏng; chống nóng lợp mái tôn; sửa chữa cầu thang, lát bậc tam cấp; cải tạo nâng cấp hệ thống điện.

- Khoa kiểm soát nhiễm khuẩn: bổ sung hệ cột thép xung quanh chân chấn mái, bổ sung thanh lênh mái; lăn sơn chống nhiễm khuẩn trong các phòng, bên ngoài nhà lăn sơn chống mốc; nền lát lại điện tích bong hỏng.

- Hạng mục phụ trợ:

+ Xây nhà đặt máy bơm nước mái BTCT, kích thước mặt bằng 3 x 3m; xây nhà chứa rác thải, kích thước mặt bằng 2 x 4m, mái lợp tôn; xây bể chứa nước sạch, kích thước mặt bằng 6 x 10m, từ cốt -2,45m đến +0,75m; kè đá xây bổ sung thêm đoạn trước đây chưa xây;

+ Xây cổng chính rộng 10,9m, kết cấu trụ và mái BTCT; cổng phụ rộng 6m, trụ xây gạch; cánh cổng bằng thép; tường rào thay thế bổ sung các đoạn hỏng; phía mặt chính công trình làm tường rào thép.

+ Cấp nước: bổ sung, thay thế các đường ống cấp nước tới công trình; bổ sung đường ống cấp nước cứu hỏa;

+ Thoát nước: bổ sung thay thế đường cống thoát nước mưa; hoàn chỉnh hệ thống thoát nước thải riêng biệt.

+ Sân đường, bồn hoa: cải tạo và bổ sung các đoạn đường, sân bị hỏng; đường rào lát gạch Block; xây bờ cản, cột cờ.

+ Xử lý chống mối công trình.

c) Mua sắm trang thiết bị làm việc và trang thiết bị y tế.

10. Phương án xây dựng: theo thẩm định thiết kế cơ sở của Sở Xây dựng tại Văn bản số 50/SXD-GĐ ngày 23 tháng 8 năm 2010 và thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 759/BC-SKH ngày 31 tháng 8 năm 2010,

11. Tổng mức đầu tư:

Tổng số: 105.756,0 triệu đồng

Trong đó:

- Chi phí xây lắp: 54.384,0 triệu đồng.

- Thiết bị: 30.020,0 triệu đồng

- Quản lý dự án: 1.444,0 triệu đồng.

- Tư vấn đầu tư: 4.125,0 triệu đồng.

- Chi phí khác: 1.182,0 triệu đồng

(Trong đó có chi phí GPMB để làm đường thi công)

- Chi phí dự phòng: 14.601,0 triệu đồng.

12. Nguồn vốn: trái phiếu Chính phủ và các nguồn vốn khác.

13. Hình thức quản lý dự án: thuê tổ chức tư vấn.

14. Thời gian thực hiện: năm 2010-2012.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

- Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế cho Quyết định số 264b/QĐ-UBND ngày 12 tháng 3 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Yêu cầu Chủ đầu tư triển khai các bước tiếp theo thực hiện theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính, Y tế, Kho bạc Nhà nước Hà Nam; Chủ đầu tư và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Noi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- PCT UBND tỉnh (đ/c Lâm);
- Như điều 3;
- VPUB: LĐVP (2); VX(B);
- Lưu VT, XD(C).

C-2010-QĐ DA BV Lao (9- 2010)

